

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 51/2022/ HNGĐ-ST

Ngày: 18/08/2022

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hương G

Các hội thẩm nhân dân: - Bà Trần Thị M

- Bà Phạm Thị T

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng H - Thư ký Tòa án nhân dân quận H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Y- Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 08 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 211/2022/TLST-DS ngày 15/4/2022 về việc tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐST-HNGĐ ngày 20/07/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 99/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08/8/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Lan A**, sinh năm 1992; HKTT: Số 16 ngõ 301 N, phường Đ, quận L, H;

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Đăng M**, sinh năm 1989; Trú tại: P605 N3 Chung cư Đ, phường T, quận H, H.

(Chị Lan A có mặt, Anh M vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại Đơn ly hôn và những lời khai tiếp theo của Chị Nguyễn Thị Lan A trong quá trình giải quyết vụ án Hôn nhân gia đình thể hiện:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lan A và Anh Nguyễn Đăng M, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Đ, quận L, H vào ngày 24.11.2011. Sau khi kết hôn anh chị sống tại P605 N3 Chung cư Đ, phường T, quận H, H.

Quá trình sống vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau, có lời nói thiếu sự tôn trọng lẫn nhau. Mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không có kết quả. Cuộc sống vợ chồng căng thẳng kéo dài. Mâu thuẫn đỉnh điểm cho đến đầu năm 2020 Chị Lan A đã về nhà bố mẹ để sống. Trong thời gian Chị Lan A về nhà bố mẹ để sống Anh M có một vài lần tìm gặp Chị Lan A nhưng vì không còn tình cảm với Anh M nên Chị Lan A đã từ chối không muốn quay lại đoàn tụ cùng Anh M. Anh chị sống ly thân từ đó đến nay.

Mâu thuẫn giữa chị và Anh M tổ dân phố không biết và cũng không tiến hành hòa giải.

Nay Chị Lan A xác định không còn tình cảm với Anh M, Chị Lan A đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn Anh Nguyễn Đăng M.

- Về con chung: Chị Lan A xác định chị và Anh M có 01 con chung là: Nguyễn Mạnh Q, sinh ngày 29/3/2011; Khi ly hôn, Chị Lan A có nguyện vọng được nuôi con chung, không yêu cầu anh Mạnh phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại thời điểm Tòa án giải quyết Chị Lan A và Anh M không có thai chung

- Về tài sản và nhà ở chung(Bất động sản, động sản): Chị Lan A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lan A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra Chị Lan A không có yêu cầu gì khác.

Quá trình giải quyết vụ án ly hôn theo yêu cầu của Chị Nguyễn Thị Lan A, Tòa án đã kết hợp với chính quyền địa phương tiến hành tổng đạt các văn bản tố

tụng cho Anh Nguyễn Đăng M. Anh M biết được nội dung vụ việc Chị Lan A xin ly hôn nhưng Anh M cũng không có ý kiến gì chúng cấp, giao nộp cho Tòa án.

Tại phiên tòa: Chị Lan A có mặt, Anh M vắng mặt. Chị Lan A vẫn giữ nguyên quan điểm yêu cầu xin ly hôn Anh M; Con chung: Chị Lan A có nguyện vọng được nuôi cháu Nguyễn Mạnh Quân, không yêu cầu Anh M cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung, nợ chung: Chị Lan A xác định không có. Ngoài ra, Chị Lan A không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H có quan điểm:

- Về việc tuân theo Pháp luật của thẩm phán, của Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng: Ngày 15/4/2022, Tòa án nhân dân quận H thụ lý vụ án là đúng quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Về thời hạn chuẩn bị xét xử: Tòa án đảm bảo quy định tại điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự về thời hạn chuẩn bị xét xử. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Thẩm phán, thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của thẩm phán, thư ký quy định tại điều 48, điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự; Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Việc tuân theo Pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn chấp hành đúng, bị đơn không chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Điều 70,71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về việc giải quyết vụ án: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Xử Chị Nguyễn Thị Lan A được ly hôn Anh Nguyễn Đăng M; Về con chung: Căn cứ các điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, giao cháu Nguyễn Mạnh Q cho Chị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung đối với Anh

M. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lan A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét; Về án phí: Chị Lan A phải chịu án phí lý hôn sơ thẩm.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].**Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:** Chị Nguyễn Thị Lan A có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với Anh Nguyễn Đăng M; Trú tại P605 N3 Chung cư Đ, phường T, quận H, H; Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

[2].**Về thủ tục tố tụng:** Anh Nguyễn Đăng M; Trú tại P605 N3 Chung cư Đ, phường T, quận H, H. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã kết hợp với chính quyền địa phương tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho Anh M. Anh M đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án: Thông báo thụ lý, Giấy báo, Thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa. Tuy nhiên, Anh M từ chối ký vào các biên bản giao nhận văn bản tố tụng của Tòa án và Anh M không đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với Chị Lan A.

Ngày 18/8/2022, tại phiên tòa Anh M vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt Anh M là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3].Về nội dung:

[3.1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lan A và Anh Nguyễn Đăng M tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Đ, quận L, H vào ngày 24.11.2011. Vì vậy, Hôn nhân giữa Chị Lan A và Anh M là hợp pháp.

Quá trình sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Theo Chị Lan A trình bày: nguyên nhân mâu thuẫn là do Anh M và Chị Lan A bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, có những lời nói thiếu tôn trọng nhau. Cuộc sống vợ chồng căng thẳng kéo dài. Mâu thuẫn đỉnh

điểm cho đến đầu năm 2020 Chị Lan A đã về nhà bố mẹ đẻ sống. Anh chị sống ly thân từ đó đến nay.

Quá trình thụ lý, giải quyết yêu cầu ly hôn của Chị Lan A đối với Anh M, Tòa án đã kết hợp với chính quyền địa phương để tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho Anh M. Anh M nhận văn bản tố tụng của Tòa án nhưng từ chối ký vào các biên bản giao nhận.

Tòa án cũng tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương, thể hiện cuộc sống của Anh M và Chị Lan A không có sự gắn kết với nhau, Anh M sống một mình, không có sự quan tâm, chăm sóc của Chị Lan A. Thỉnh thoảng Anh M đưa các con về chơi tại nhà.

Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa Chị Lan A và Anh M là trầm trọng, mâu thuẫn kéo dài, không hòa giải được. Từ năm 2020 đến nay Chị Lan A và Anh M đã sống ly thân. Trong thời gian sống ly thân, cả hai anh chị đều không quan tâm đến nhau. Chị Lan A kiên quyết ly hôn và không tạo điều kiện cho Anh M có cơ hội để hàn gắn tình cảm vì không còn tình cảm với Anh M. Anh M biết việc Tòa án giải quyết ly hôn nhưng cũng không đến Tòa án làm việc cũng như không có biện pháp khắc phục tình cảm vợ chồng để vợ chồng hòa giải đoàn tụ với nhau.

Thiết nghĩ, cuộc sống hôn nhân có hạnh phúc phải là sự tự nguyện từ hai phía. Mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Lan A xử cho Chị Lan A được ly hôn với Anh M là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.2]. **Về con chung**: Chị Lan A, Anh M có 01 con chung: Nguyễn Mạnh Q, sinh ngày 29/3/2011.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án Chị Lan A có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu Anh M cấp dưỡng nuôi con.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã nhiều lần triệu tập Anh M đến Tòa để lấy lời khai, hòa giải nhưng Anh M đều vắng mặt. Tòa án cũng ra văn bản yêu cầu Anh M cung cấp chứng cứ khi có nguyện vọng được nuôi con nhưng Anh M không có ý kiến và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ gì cho Tòa án.

Hội đồng xét xử xét thấy, cha mẹ sinh con ra, ai cũng có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc chăm sóc, giáo dục đối với con chưa thành niên. Cháu Mạnh Quân từ nhỏ đến nay đều sống cùng Chị Lan A và do Chị Lan A chăm sóc, dạy bảo. Việc học hành cũng như mọi sinh hoạt hằng ngày của cháu Mạnh Quân đều do một mình Chị Lan A đảm nhiệm.

Xét đây là yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của Chị Lan A. Chị Lan A có thu nhập ổn định, cháu Q là con trai đang trong độ tuổi phát triển, cần sự quan tâm chăm sóc của người mẹ; Vì vậy, giao cho Chị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mạnh Q là đảm bảo tốt về quyền lợi vật chất cũng như tinh thần và phát triển tâm sinh lý cho cháu Quân, cũng là phù hợp với nguyện vọng của cháu Quân.

Cấp dưỡng nuôi con: Chị Lan A không yêu cầu Anh M phải cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với Anh M..

[3.3]. Về tài sản chung (Động sản và bất động sản):

Chị Lan A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

[4]. **Về nợ chung:** Chị Lan A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

[5]. **Án phí:** Chị Lan A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: - Điều 51; Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227, điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị Nguyễn Thị Lan A đối với Anh Nguyễn Đăng M.

1. Chị Nguyễn Thị Lan A được ly hôn Anh Nguyễn Đăng M.

2. Con chung: Chị Lan A và Anh M có 01 con chung: Nguyễn Mạnh Q, sinh ngày 29/3/2011. Giao cho Chị Lan A trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Mạnh Q và

tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với Anh M, kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Tài sản chung(động sản, bất động sản): Chị Lan A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

4. Về nợ chung: Chị Lan A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

5. Án phí: Chị Lan A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí Chị Lan A đã nộp tại Biên lai số 00050016 ngày 15/4/2022 của Chi cục Thi hành án quận H.

6. Quyền kháng cáo: Chị Lan A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận

- TAND thành phố H;
- VKSND quận H;
- Chi cục THA quận H;
- UBNDP Đức Giang,
Quận L, H;
(Số 16 ngày 24.01.2011)
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hương G

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- TAND thành phố H;
- VKSND quận H;
- Chi cục THA quận H;
- UBNDP Tương Mai,
Quận H, H;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hương Giang

Nơi nhận

- TAND thành phố H;
- VKSND quận H;
- Chi cục THA quận H;
- UBNDP Thịnh Liệt,
Quận H, H;
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hương Giang

Nơi nhận

- TAND thành phố H;
- VKSND quận H;
- Chi cục THA quận H;
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Mạnh Thành

